TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:101/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Đoàn Văn E,** sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp K, xã TN, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ **Hà Văn B**, sinh năm 1957.

2/ **Đoàn Thị K**, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: ấp K, xã TN, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hà Văn B và bà Đoàn Thị K có nghĩa vụ trả ông Đoàn Văn E số tiền hụi còn nợ 85.000.000đ (*Tám mươi lăm triệu đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định này cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hà Văn B và bà Đoàn Thị K có nghĩa vụ nộp 1.062.500đ (*Một triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*) án phí nhưng miễn toàn bộ án phí cho ông Hà Văn B số tiền 531.250đ do thuộc diện người cao tuổi được quy định tại điểm đ

khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/16/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Đoàn Thị K có nghĩa vụ nộp 531.250đ án phí.

Ông Đoàn Văn E có nghĩa vụ nộp 1.062.500đ (*Một triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*) án phí nhưng khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 2.125.000đ (*Hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) ông E đã nộp theo biên lai thu số 0003869 ngày 02 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, còn lại 1.062.500đ (*Một triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*) hoàn trả cho ông E.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký

Trần Hoàng Phú